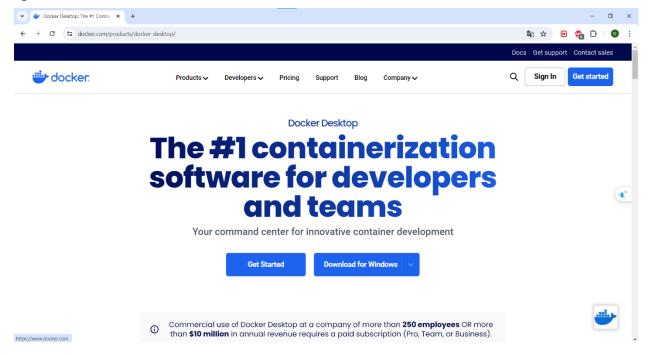
SparkSQL in Docker Project

Mục tiêu

Mục tiêu của project này là cài đặt và chạy SparkSQL trong một Docker container. Container này sẽ lưu trữ một cơ sở dữ liệu (cụ thể là SQLite database) và cho phép thực hiện các truy vấn SQL sử dụng SparkSQL.

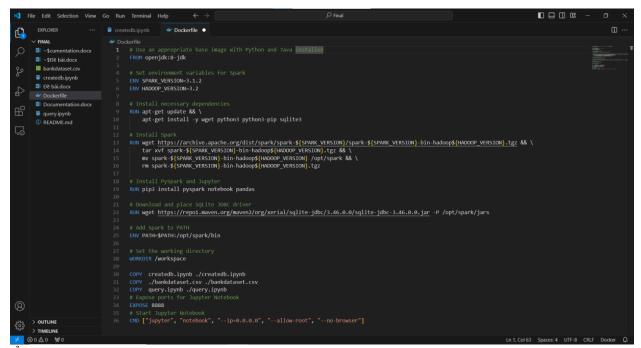
Điều kiện tiên quyết

Trước khi bắt đầu project, hãy đảm bảo rằng máy tính đủ bộ nhớ (tối thiểu 30GB) và đã cài đặt Docker. Để Docker đơn giản, dự án sử dụng Docker Desktop với một giao diện dễ nhìn và dễ thực hiện. Ta có thể tải về trên trang web https://www.docker.com/products/docker-desktop/ tùy theo hệ điều hành máy sử dụng.



Cài đặt

Bước 1: Tạo một Dockerfile với nội dung như sau:



Ở đây, dự án sử dụng một Docker image base từ <u>Docker hub</u> là OpenJDK, một image base phổ biến cho ứng dụng Java, sau đó cài đặt Python, Spark và Hadoop vào trong đó. Mục đích chung là chuẩn bị cho Pyspark, do đó ta có thể thay đổi thứ tự cài đặt ví dụ như sử dụng image base cho Python sau đó cài đặt Java, Spark, Hadoop. Bên cạnh đó dự án cài đặt cơ sở dữ liệu SQLite và công cụ Pip để tải các gói thư viện trong Python.

Tiếp theo, dự án cài đặt các Jupiter Notebook để thực hiện các câu lệnh dễ nhìn hơn. Cuối cùng đặt working directory, copy các file cần thiết và đặt cổng ra cho Jupter Notebook là 8888. Như vậy ta đã chuẩn bị các cài đặt cơ bản cho một Container.

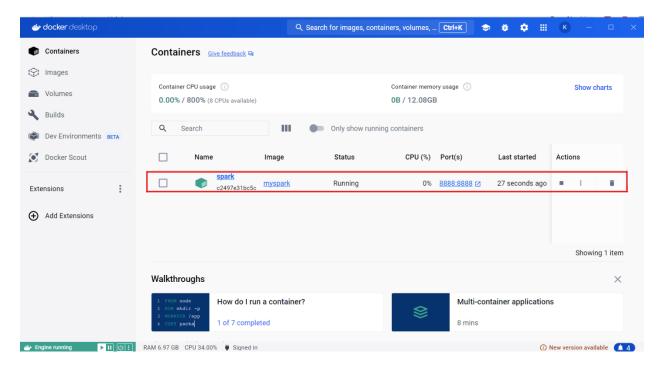
Bước 2: Xây dựng Docker Image

Để xây dựng Docker image ta sử dụng câu lệnh sau và đặt tên là "myspark" docker build . -t myspark

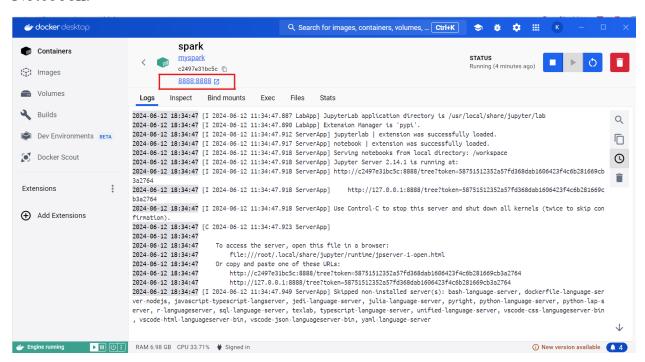
Sau đó, ta chạy Image đó với cổng 8888 và tên là "spark".

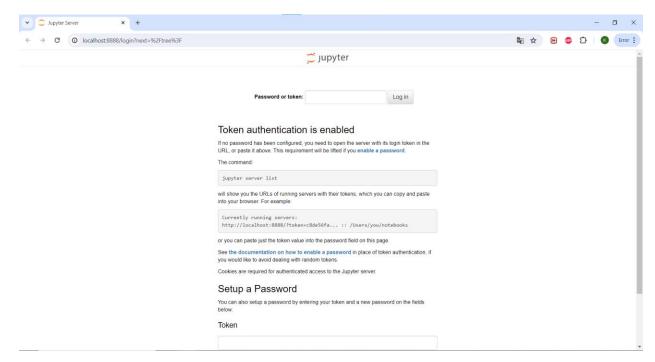
docker run -p 8888:8888 --name spark -d myspark

Khi đó trong Docker Desktop sẽ xuất hiện một Image như sau:



Chọn vào Image đó, ta sẽ tìm được một đường link truy cập vào trang chủ Jupyter Notebook.



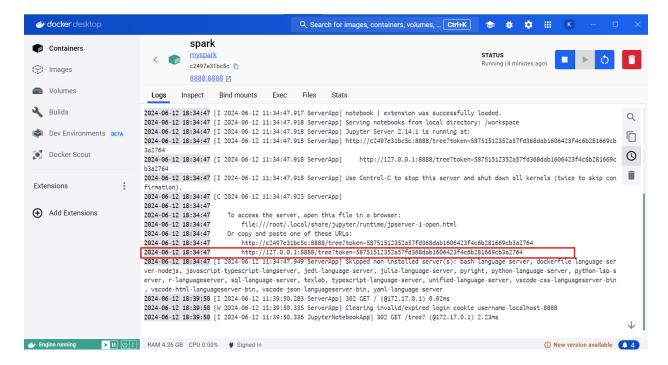


Ở đây ta cần token đăng nhập máy chủ localhost để truy cập Jupyter Notebook.

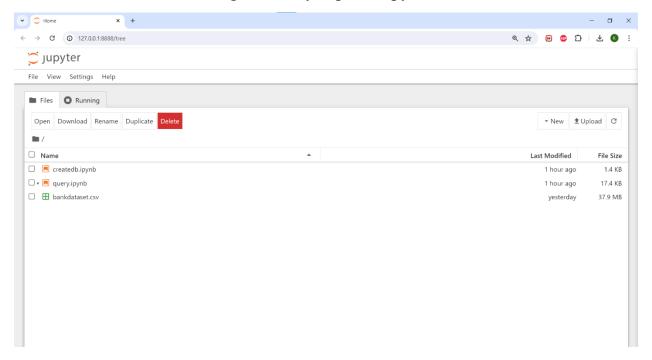
Ta có thể tìm token ở Docker Desktop bằng cách tìm đến một đường link như trong hình. Ví dụ đường link ở đây là:

http://127.0.0.1:8888/tree?token=58751512352a57fd368dab1606423f4c6b281669cb3a2764

token chính là: 58751512352a57fd368dab1606423f4c6b281669cb3a2764.



Sau khi có được token, ta Log in để truy cập tới Jupyter Notebook.

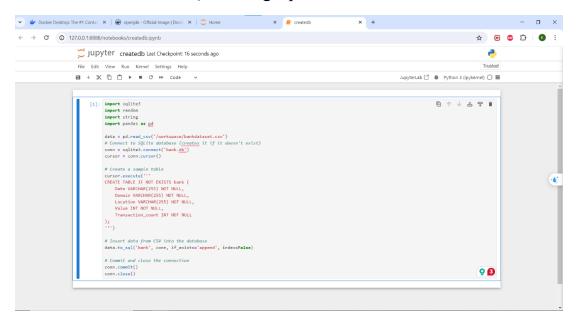


Như vậy, bước cài đặt đã thành công và trong các bước sau ta sẽ thực hiện một số các câu lệnh truy vấn trong Pyspark.

Thực thi

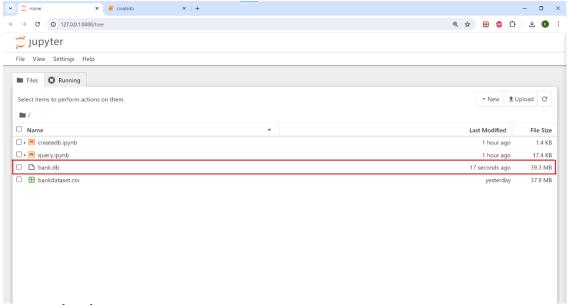
Bước 1: Tạo cơ sở dữ liệu

Ta sẽ tạo một cơ sở dữ liệu ở đây. Dự án đã chuẩn bị một file "createdb.ipynb" giúp ta tạo ra một cơ sở dữ liệu SQLite bằng sqlite3.



Đầu tiên ta tạo một database có tên là bank. Sau đó tạo một Table cũng tên là bank bao gồm có 5 cột: Date, Domain, Location, Value và Transaction_count. Ta insert vào bảng một file "bankdataset.csv" bao gồm 1004480 dòng. Đây là một bộ dataset thống kê tổng số giao dịch và tổng số tiền của các giao dịch tại các thành phố ở Ấn Độ, với mỗi dịch vụ khác nhau (như nhà hàng, đầu tư, bán lẻ, ...) mỗi ngày trong năm 2022.

Kiểm tra chắc chắn xem file "bank.db" đã được tạo ra chưa. Sau đó qua bước tiếp theo.



Bước 2: Kết nối với database

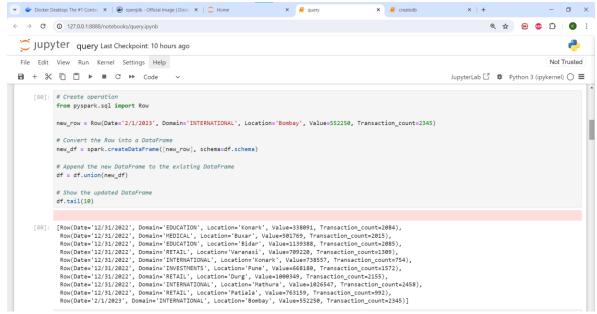
	<pre>from pyspark.sql import SparkSession</pre>					□ ↑ ↓ ≛ '	
	<pre>spark = SparkSession.builder.config('spark.jars.packages', 'org.xerial:sqlite-jdbc:3.46.0.0').getOrCreate()</pre>					org.xerial:sqlite-jdbc:3.46.0.0').getOrCreate()	
[2]:	df = spark.	read.format('	'jdbc').opt	ions(dr	iver='org.sqlite.JD	C', dbtable='bank',url='jdbc:sqlite:/workspace/bank.db').load()	
[3]:	df.show()						
	Datel	Domain	Location	Value	 Transaction count		
	+						
	1/1/2022	RESTRAUNT	Bhuil	365554	1932		
	1/1/2022	INVESTMENTS					
	1/1/2022	RETAIL		786941			
	1/1/2022 I	NTERNATIONAL	Mathura	368610	2049		
	1/1/2022	RESTRAUNT	Madurai	615681	1519		
	1/1/2022 I	NTERNATIONAL	Daman	1191092	1813		
	1/1/2022 I	NTERNATIONAL	Buxar	968883	2098		
	1/1/2022	PUBLIC	Trichy	1030297	606		
	1/1/2022	RESTRAUNT		688655			
	1/1/2022	MEDICAL	Hyderabad	1174302	1463		
	1/1/2022	PUBLIC					
	1/1/2022	INVESTMENTS					
	1/1/2022	PUBLIC					
	1/1/2022	INVESTMENTS					
	1/1/2022	RETAIL		1003497			
	1/1/2022	MEDICAL		616724			
	1/1/2022	PUBLIC		933938			
	1/1/2022	RETAIL		521003			
	1/1/2022	INVESTMENTS		849779			
	1/1/2022	INVESTMENTS		770080	2431		

Để kết nối với database SQLite, dự án sử dụng một chuẩn API để tương tác với cơ sở dữ liệu có tên là JDBC driver. Cụ thể dự án sử dụng sqlite jdbc driver 3.46.0.0.

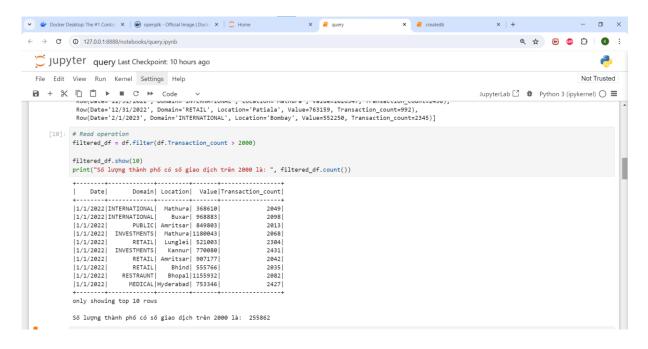
Bước 3: Thực hiện các thao tác CRUD

Để thực hiện các thao tác CRUD hiệu quả, dự án sử dụng DataFrame của pyspark vì DataFrame đã được xây dựng để hoạt động hiệu quả với dataset lớn hay Big Data.

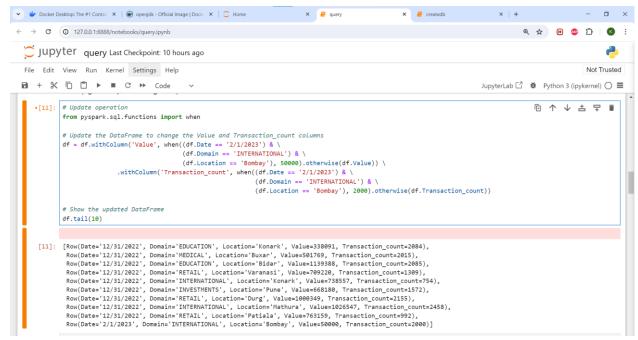
Với thao tác Create:



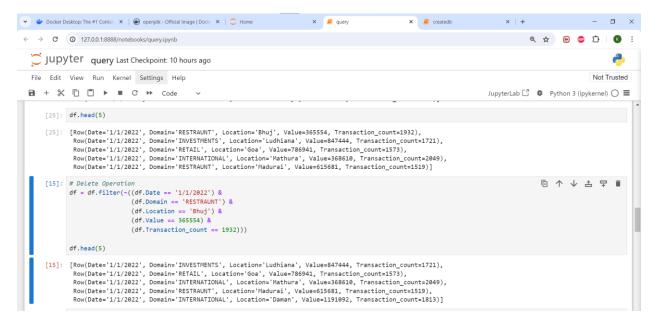
Với thao tác Read:



Với thao tác Update:

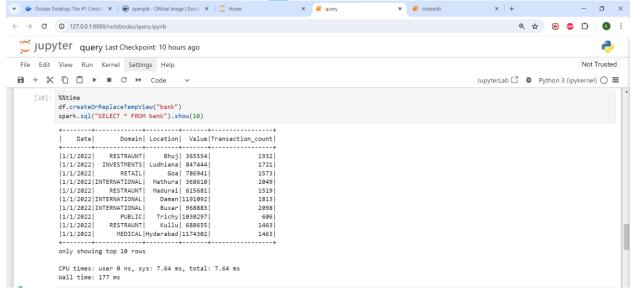


Với thao tác Delete:



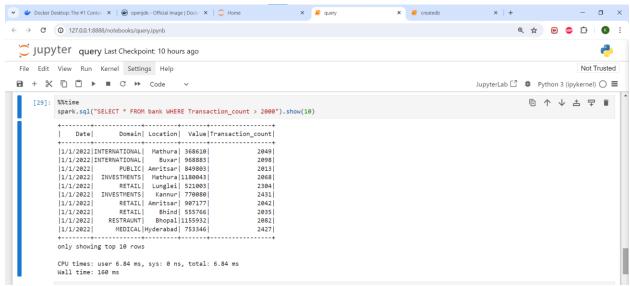
Bước 4: So sánh thời gian chạy các câu lệnh truy vấn

Khi không có Where:



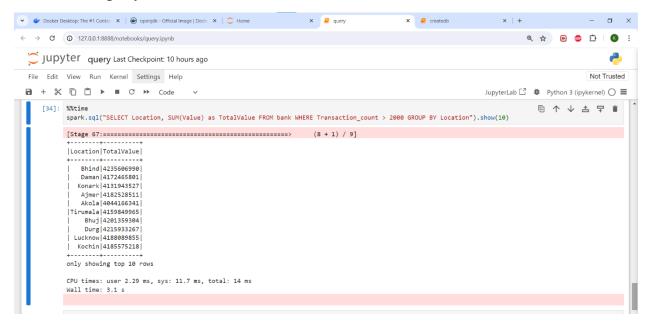
Thời gian chạy là 7.64 ms.

Khi có Where:



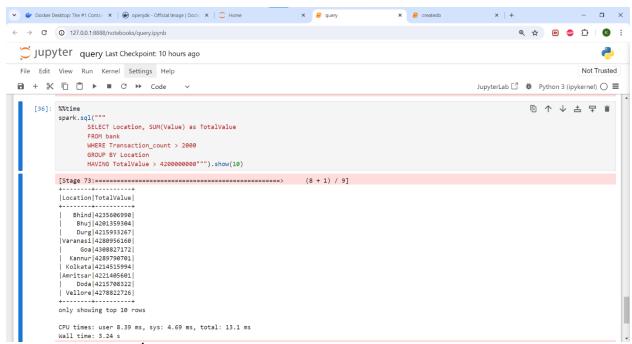
Thời gian chạy là 6.84 ms. Nhanh hơn một chút so với không có Where

Khi có Group By:



Thời gian chạy là 14 ms. Lâu hơn một chút do tính toán tổng của giá trị.

Khi có Having:



Thời gian chạy mất 13.1 ms. Nhanh hơn một chút so với khi không có Having.

Kết luận

Như vậy, documentation này đã cung cấp một hướng dẫn đầy đủ về việc cài đặt và sử dụng SparkSQL trong một Docker container, thực hiện được những thao tác CRUD cơ bản và so sánh thời gian thực hiện các câu truy vấn.

Contact

Lê Trung Kiên

Email: letrungkien3_t66@hus.edu.vn

Number Phone: 0353693404